TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:32/2018/HS-ST
Ngày 20-8-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hữu Tú – Phó Chủ tịch Hội Nông dân thị xã Điện Bàn;

Ông Trần Phi Long – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công H**, sinh năm: 1999, tại huyện N, Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Nhân viên khách sạn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn T và bà: Nguyễn Thị D; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/3/2016 bị Công an huyện N, tỉnh Quảng Nam xử lý vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 02/3/2017 bị Công an huyện N, tỉnh Quảng Nam xử lý vi phạm hành chính với số tiền 375.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích cho người khác.

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đặng Hữu T, sinh năm 1998 (có mặt) và bà Dương Thị Kim A, sinh năm 1998 (có mặt).

Cùng trú tại: Thôn H, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Công H, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn P, xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 27/5/2018, gia đình chị Dương Thị Kim A tổ chức đám cưới cho chị A và anh Đặng Hữu T nên mời khách để đãi tiệc, trong số khách mời có Nguyễn Công H. Do đường xa nên chiều ngày 26/5/2018 H điều khiển xe mô tô BKS 92Y1-027.97 đến nhà chị A ở lại qua đêm để sáng ngày hôm sau dự đám cưới. Đến khoảng 14 giờ ngày 27/5/2018, sau khi xong tiệc H quay lại phòng ngủ để thu dọn balô chuẩn bị ra về. Lúc này, H vào phòng chị A để lấy cục sạc điện thoại. Trong lúc tìm kiếm H phát hiện trong vali để trên bàn trong phòng ngủ chị A không kéo khóa, H mở ra xem và phát hiện bên trong có phong bì tiền cưới và tiền. H lén lút lấy số phong bì và tiền trên cất vào balô của mình rồi đi về nhà trọ tại Đà Nẵng. Trên đường H về nhà trọ, gia đình chị A phát hiện số phong bì và tiền bị mất và nghi ngờ H là người lấy nên gọi điện cho H yêu cầu H quay lại nhà nói chuyện. Sau khi nhận được điện thoại của chị A, H lấy tiền cất trong người mình rồi vứt hết phong bì trên lề đường và quay lại nhà chị A thì bị Công an xã Đ mời về làm việc. Qua quá trình làm việc H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn với số tiền 15.700.000 đồng đã trộm cắp được.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKS, ngày 23 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Nguyễn Công H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về bồi thường thiệt hại và vật chứng: Đã giải quyết xong nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo không có tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án: Vào khoảng 14 giờ ngày 27/5/2018, tại nhà chị Dương Thị Kim A thuộc thôn H, xã Đ, thị xã Đ, Nguyễn Công H đã lén lút chiếm đoạt số tiền

15.700.000 đồng của vợ chồng chị Dương Thị Kim A và anh Đặng Hữu T. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Công H đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quyền sở hữu hợp pháp của mọi cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Bộ luật Hình sự quy định xử lý nghiêm minh đối với người có hành vi xâm phạm quyền sở hữu của người khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; làm ảnh hưởng đến tình hình trị an tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện giao nộp số tiền chiếm đoạt để khắc phục hậu quả; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; mặc dù bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng khi xử phạt hành chính thì bị cáo là người chưa thành niên, đồng thời thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 06 tháng, xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Do đó, HĐXX thống nhất áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục.

[4] Về vật chứng:

- Tài sản bị chiếm đoạt là số tiền 15.700.000 đồng đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đặng Hữu T và bà Dương Thị Kim A;

- Đối với xe môtô BKS: 92Y1-027.97 đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Công H.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, không ai có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra

viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thửa thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/8/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Công H cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Văn Sinh